

Bản tin Kinh tế Ngành Giấy được phát hành mỗi tuần một số vào thứ 3 hàng tuần, là thông tin tổng hợp về thị trường bột giấy, giấy, đầu tư và công nghệ ngành giấy trong nước và thế giới...

Pulp and Paper Manufacturing Process



Pulp and Paper Industry



TRONG SỐ NÀY:

Thị trường giá cả trong nước
Giá NBSK, SBSK giao ngay giảm tại Bắc Mỹ
Giấy bao bì hòm hộp giảm tại châu Âu
NBSK nhập khẩu Trung Quốc giảm mạnh
Bảng giá bột giấy tại Trung Quốc
Bảng giá giấy thu hồi tại Trung Quốc
Giá giấy in, giấy bao gói Đông Nam Á
Metsa Board nâng công suất tại Phần Lan
Andritz cung cấp máy xeo TM cho Thái Lan
Guangdong Bilun đầu tư máy xeo TM mới

TRONG NƯỚC:

Nhập khẩu:

Bột giấy: (BHK, BEK, Acacia, BCTMP, Fluff Pulp, NBSK, BSK): Số lượng nhập 7.053, so với tuần trước tăng 3,9%;

Giấy loại thu hồi: (OCC, ONP, OMG...): Số lượng nhập 53.014 tấn, so với tuần trước tăng 5,7%;

Giấy xuất khẩu:

Giấy in, viết: Số lượng xuất khẩu 430 tấn, so với tuần trước tăng 298,0%;

Giấy tissue: Số lượng xuất khẩu 1.030 tấn, so với tuần trước giảm 35,5%;

Giấy làm bao bì: Số lượng xuất khẩu 7.419 tấn, so với tuần trước giảm 34,4%;

Giấy vàng mã: Số lượng xuất khẩu 2.687 tấn, so với tuần trước giảm 33,0%.

Giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Số lượng nhập khẩu 1.120 tấn, so với tuần trước giảm 32,9%;

Giấy in viết: Số lượng nhập khẩu 6.537 tấn, so với tuần trước tăng 51,0%;

Giấy in, viết có trắng: Số lượng nhập khẩu 3.444 tấn, so với tuần trước giảm 31,5%;

Giấy tissue: Số lượng nhập khẩu 330 tấn, so với tuần trước giảm 52,1%;

Giấy làm bao bì: Số lượng nhập khẩu 17.609 tấn, so với tuần trước giảm 63,4%;

Giấy tự nhân bản: Số lượng nhập 321 tấn, so với tuần trước giảm 28,6%;

Giấy ván thuốc lá điều: Số lượng nhập 304 tấn, tăng 22,0%;

Giấy làm nền sản xuất giấy trắng nhôm & trắng bạc: Số lượng nhập 498 tấn, so với tuần trước giảm 11,5%;

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Lượng nhập 609 tấn, so với tuần trước tăng 1,8%.

Giấy in chuyển nhiệt: Số lượng nhập 611 tấn, so với tuần trước tăng 7,7%.

TIN THỊ TRƯỜNG

Giá cả:

Giấy bao bì lớp sóng nội địa: loại 100-130 g/m², 10.400.000 – 11.100.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp mặt nội địa: 120-150 g/m², 11.500.000 – 11.900.000 VND/tấn;

Giấy in, viết nội địa: Giấy nội địa, mức giá dao động từ 22.200.000 – 22.600.000 VND/tấn, có VAT, loại 70 g/m² ISO>90 dạng cuộn, giá giảm (tham khảo TCty Giấy VN, Giấy An Hòa, Giấy Việt Thắng).

Giấy photocopy nội địa: Loại A4 thương hiệu Clever UP 70 g/m² giá bán 55.300 VND/ram, có VAT, vận chuyển tại Hà Nội, cộng đưa vào khuyến mại.

Giấy tissue nội địa: Giấy cuộn sản xuất khăn lau 2 lớp, định lượng 17g/m², giá 26.000.000–26.500.000 VND/tấn (giá tham khảo từ Cty Giấy Sài Gòn, Cty Giấy Xương Giang).

Giá các loại giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Dạng cuộn 19.600.000 – 20.700.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng và định lượng;

Giấy in viết: Loại 70 g/m², dạng cuộn, 23.600.000 – 24.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy tissue: loại 15.5 – 17g/m², 02 lớp làm khăn, 30.000.000 – 30.600.000 VND/tấn;

Giấy làm bao bì ximăng: Loại 80 g/m², 17.000.000 – 17.800.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp sóng: loại 115 g/m², 11.500.000 – 11.800.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy bao bì lớp mặt: 150 g/m², 11.800.000 – 12.400.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy in trắng phủ hai mặt (Couche): Loại 230 g/m², 21.100.000 – 21.400.000 VND/tấn;

Bìa ngà (Ivory Board): Loại 210 – 300 g/m², 23.600.000 – 24.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Bìa duplex có trắng lưng xám: Loại 300 – 400 g/m², 16.000.000 – 16.500.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á.

Giấy làm nền sản xuất giấy trắng nhôm, 33g/m²: 29.400.000-30.000.000 VND/tấn.

Nguồn (TCty Giấy VN, An Hòa, Việt Thắng, Xương Giang, Sài Gòn).

Giá giao ngay NBSK, SBSK tại Mỹ giảm 10-20 USD/tấn, giá BHK vẫn ổn định

Do ảnh hưởng của thị trường Trung Quốc, các nhà sản xuất Bắc Mỹ quan tâm hơn đến thị trường trong nước, hai loại sản phẩm bột giấy chính NBSK và SBSK giao ngay đã giảm 10-20 USD/tấn. Giá chuẩn giao ngay bột NBSK giảm 10 USD/tấn, so với mức giá cuối tháng 10.2018, đạt mức 910-950 USD/tấn.

Tuy nhiên, theo hợp đồng kỳ hạn thì giá niêm yết của NBSK ở Mỹ lại tăng 15 USD/tấn lên 1.420-1.450 USD/tấn. Theo thông báo của PPI Pulp&Paper Week thì giá giao ngay thấp hơn khoảng 35% so với giá kỳ hạn. Sự chênh lệch giá giữa thị trường giao ngay và thị trường hợp đồng kỳ

hạn đã xảy ra sau khi một số người mua và người bán thương lượng với nhau về giá hợp đồng tháng 11 trước khi giá BSK tại Trung Quốc có chuyển biến giảm mạnh.

Ngược lại, giá giao ngay thường có xu hướng phản ứng rất nhanh với những biến động của thị trường. Một nhà sản xuất lớn bột NBSK dự báo sự suy giảm của thị trường Trung Quốc sẽ qua đi nhanh chóng. Biến động thị trường diễn ra rất nhanh, giá giao ngay tiêu biểu là 920-930 USD/tấn. Tuy nhiên, vẫn có những “lô hàng khẩn cấp” được bán với mức giá cao hơn.

Giá giao ngay bột SBSK còn sụt giảm mạnh hơn sau khi Trung Quốc

đánh thuế 5% đối với bột giấy nhập khẩu từ Mỹ. Giá giao ngay SBSK tại Mỹ giảm 20 USD/tấn xuống còn 790-830 USD/tấn.

Nhu cầu bột BHK vẫn ổn định: Thị trường giao ngay bột BHK tại Mỹ tăng tốt hơn BSK trong bối cảnh nhu cầu ổn định và khối lượng bị hạn chế hơn. Giá giao ngay BHK của Mỹ vẫn ở mức 775-805 USD/tấn.

Giá niêm yết BHK hợp đồng kỳ hạn tháng 11 sơ bộ đã tăng lên 10 USD/tấn, nâng lên mức 1.210-1.220 USD/tấn. Giá giao ngay BHK của Mỹ trung bình khoảng 35% thấp hơn giá kỳ hạn.

RISI News/11/2018

Giấy bao bì hòm hộp tại châu Âu giảm giá thêm trong tháng 11

Trong tháng 10 và tháng 11.2018, giá giấy bao bì hòm hộp tái chế liên tục giảm tại Italia và Đức, thì giá của giấy lớp mặt từ bột nguyên thủy và giấy bao bì tái chế tại Pháp cũng đã giảm trong tháng 11.2018.

Giá niêm yết giấy kraftliner giảm 10 euro/tấn (~1%), trong khi giá

testliner giảm khoảng 20 euro/tấn (~3-4%). Các nhà nghiên cứu thị trường dự báo, lượng cung giấy testliner tại châu Âu trong thời gian tới có thể sẽ vượt mức cầu, vì có các nguồn cung mới đến và nhu cầu tăng trưởng chậm hơn dự kiến.

Tuy nhiên, sự suy giảm về giá của giấy bao bì hòm hộp tại châu Âu cũng không phải là ngoại lệ, giá tại Trung Quốc đã giảm mạnh trong những tháng gần đây, và giá xuất khẩu của Mỹ đã bắt đầu giảm xuống ở một số thị trường quan trọng.

RISI News/11.2018

Giá NBSK nhập khẩu giảm 60 USD/tấn tại Trung Quốc, khách mua muốn giảm thêm nữa

Tại thị trường Trung Quốc từ đầu tháng 11.2018 giá bột gỗ thông radiata nhập khẩu đã giảm 60 USD/tấn, một số nhà cung cấp đã phải chịu áp lực cắt giảm giá niêm yết bột NBSK cùng mức 60 USD/tấn, đưa mức giá của NBSK về 810-820 USD/tấn. Mặc dù giá đã giảm sâu, nhưng tình hình thị trường vẫn trầm lắng động thái giao dịch mua, người bán cho biết có giao dịch nhưng chưa giao hàng.

Hiện tượng được cho là do nhiều doanh nghiệp lớn đã giảm sản lượng, bỏ qua đơn đặt mua và họ vẫn còn một lượng bột dự trữ khá lớn, trong khi lượng bột vẫn dồi dào về thị trường Trung Quốc. Những người bán đã nghĩ đến giảm giá bột BSK xuống mức 790-800

USD/tấn. Trung tuần tháng 11.2018, bột gỗ thông radiata và BSK của Nga đã đứng ở mức 790-820 USD/tấn.

Đầu tháng 8.2018, nhiều nhà máy lớn và thương nhân đã mua một khối lượng lớn bột BSK khi giá giảm tới 50 USD/tấn và giá bán lại có dấu hiệu tăng tại thị trường trong nước.

Đầu tháng 9.2018 giá bột BSK tăng trở lại 20 USD/tấn, nhưng mức giá bán lại lại giảm. Nguyên nhân chính của giá bột bán lại giảm là do các tranh chấp thương mại Trung-Mỹ bùng phát. Lượng hàng bột giấy mua vào tháng 8.2018 vẫn còn tồn khối lượng lớn, nhiều nhà sản xuất tin rằng điều này sẽ làm trầm trọng thêm sự giảm giá hiện tại của bột BSK.

Bột BHK chịu áp lực giảm: Mặc dù người mua Trung Quốc gia tăng áp lực giảm giá nhưng các nhà sản xuất lớn của Brazil đã từ chối và vẫn giữ giá BHK nguyên vẹn. Bột BHK của Nam Mỹ vẫn không thay đổi ở mức 770-780 USD/tấn.

Hai nhà cung cấp lớn của Brazil là Fibria và Suzano đang trong quá trình sáp nhập nên họ không muốn cắt giảm giá tại Trung Quốc, mặc dù lượng hàng giao dịch đã bị giảm đáng kể. Tuy nhiên, khách mua Trung Quốc cho biết đã có các nhà cung cấp BHK khác đồng ý giảm giá 40-50 USD/tấn. Một số giao dịch đã thông báo người bán đồng ý với giá ở mức 700-715

USD/tấn, tuy vậy nhưng chưa có giao dịch giao hàng nào được xác định.

Giá bột giấy bán lại giảm: Các thương nhân Trung Quốc đã đưa ra mức giá thấp hơn so với giá của các nhà máy bột giấy nhằm giảm giá bán cho các nhà sản xuất giấy và bìa trong nước.

Giá bán lại NBSK đã giảm từ 6.700-7.000 RMB/tấn xuống còn

6.500-7.000 RMB/tấn, mức này tương đương với 790-852 USD/tấn sau khi khấu trừ 16% VAT và 150 USD/tấn chi phí hậu cần, vận chuyển. Bột gỗ thông radiata bán lại đã giảm 200-250 RMB/tấn xuống còn 6.300 RMB/tấn. Bột BSK của Nga bán lại giảm từ 6.300-6.400 RMB/tấn xuống còn 6,300 RMB/tấn. Bột BHK Nam Mỹ đã giảm 100-150 RMB/tấn xuống mức 5.650-

5.700 RMB/tấn. Bột BHK của Nga giảm 50 RMB/tấn xuống còn 5.600 RMB/tấn.

Mặc dù nhà sản xuất bột BHK của Trung Quốc là Asia Symbol đang tăng giá 100 RMB/tấn, nhưng bột BHK sản xuất trong nước vẫn giảm 50 RMB/tấn và chốt giá ở mức 5.700-5.800 RMB/tấn.

Pulp&PaperWeek/11.2018

GIÁ BỘT GIẤY NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC - Giá được thông báo hai tuần một lần -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF.								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	23/11/18	09/11/18	26/10/18	24/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	810-820	830	850-870	870-880	-15	-45	-60	-6,9%
Thông radiata (Chile)	790-820	790-820	860-870	840-850	-	-60	-55	-6,4%
BSK Nga	790-820	790-820	800-860	850-860	-	-25	-50	-5,8%
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	770-780	770-780	770-780	760-770	-	-	+10	+1,3%
BHK Nga	720	720	740-770	760-770	-	-35	-45	-5,9%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	830-850	830-850	860-880	820-840	-	-30	+15	+1,9%
Nga	795-830	795-830	825-860	775-800	-	-30	+25	+3,2%
BCTMP								
Gỗ cứng (độ trắng 80)	650-670	650-670	650-670	680-700	-	-	-30	-4,3%
Gỗ mềm (độ trắng 75)	580-610	580-610	580-610	670-680	-	-	-80	-11,9%

PPI Asia/11.2018

GIÁ BỘT GIẤY NỘI ĐỊA TẠI TRUNG QUỐC - <i>Giá tịnh, RMB/tấn, tại kho người bán, gồm cả 16% VAT</i>								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	23/11/18	16/11/18	09/11/18	24/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	6500-6700	6700-7000	6700-7000	7550-7800	-100	-125	-925	-12,1%
Thông radiata (Chile)	6300	6400	6500-6550	7500-7550	-100	-275	-1225	-16,3%
BSK Nga	6300	6300-6400	6300-6400	7100	-50	-200	-800	-11,3%
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	5650-5700	5750	5800	6200-6350	-75	-300	-600	-9,6%
BHK Nga	5600	5650-5700	5650-5700	6100-6150	-75	-400	-525	-8,6%
BHK Trung Quốc	5700-5800	5700-5850	5700-5850	5900-6100	-25	-200	-250	-4,2%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	6800	6900	6900	7400-7500	-100	-100	-650	-8,7%
Bột phi gỗ								
Tre Trung Quốc	5900-6000	6050-6200	6050-6200	6200-6300	-175	-175	-300	-4,8%
Bã mía Trung Quốc	4950-5200	5000-5200	5000-5200	5300-5400	-25	-25	-275	-5,1%

PPI Asia/11.2018

GIÁ GIẤY THU HỒI NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC - <i>Giá tịnh, USD/tấn, CIF, tới các cảng chính ở Trung Quốc</i>								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	23/11/18	16/11/18	09/11/18	24/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Nhập từ Mỹ								
Thùng sóng cũ - OCC (11)	180-190	180-190	220-230	250	-	-40	-65	-26,0%
OCC lựa kép (12)	260-265	260-265	300-305	na	-	-40	na	na
DLK (13)	270-280	270-280	310-320	265-275	-	-40	+5	+1,9%
Giấy văn phòng chọn lựa (37)	280-290	280-290	300-310	240-245	-	-20	+43	+17,5%
Báo cũ chọn lựa (58) - SCN	250-270	250-270	270-290	na	-	-20	na	na
Nhập từ Châu Âu								
Thùng sóng cũ - OCC (1.05)	210-230	230-240	270-290	250-252	-15	-54	-31	-12,4%
Giấy báo cũ (2.01)	250-260	250-260	270-280	na	-20	-20	na	na
Nhập từ Nhật Bản								
Thùng sóng cũ	300	300-310	315-325	240-250	-5	-8	+55	+22,4%
Giấy báo cũ	360-370	360-370	360-370	283-285	-	+20	+81	+28,5%

PPI Asia/11.2018

GIÁ GIẤY IN CAO CẤP VÀ GIẤY BAO GÓI ĐÔNG NAM Á			
Giá tịnh, USD/tấn, CIF tới các cảng chính Đông Nam Á			
	T11/2018	T10/2018	Q4/2017
Giấy in cao cấp			
UWF (70g)	800-860	800-890	770-820
CWF (100g)	730-810	750-840	740-790
Bìa hòm hộp			
Kraft-top-liner (125g)	520-575	540-600	540-580
Testliner (125)	435-480	460-510	425-460
Giấy lót sóng tái chế (110g)	370-435	390-470	390-450
Bìa cứng			
Bìa duplex có tráng mặt xám (350g)	475-540	485-550	500-565
Bìa duplex có tráng mặt trắng (350g)	575-640	585-650	610-665

PPI Asia/11.2018

Hokuetsu Corporation ngừng sản xuất CFP, chuyển sang giấy in nhiệt

Do tình hình giấy in cao cấp có trảng tại thị trường trong nước đang suy giảm, nên Công ty Hokuetsu của Nhật Bản đã công bố dự định ngừng hoạt động sản xuất dây chuyền PM6 công suất 161.000 tấn/năm tại nhà máy Niigata vào cuối tháng 3.2019.

Hokuetsu Corporation đang tích cực tìm kiếm các giải pháp cho thị trường đang suy giảm, bao gồm cả việc nâng mức xuất khẩu lên đến 400.000 tấn/năm. Dự kiến việc đóng cửa dây chuyền PM6 sẽ giúp cân bằng mức độ cung cầu. Sản lượng của dây chuyền sẽ được chuyển sang các dây

chuyển khác của Hokuetsu. Nhà máy Niigata hiện tại có tám dây chuyền với tổng công suất 1,3 triệu tấn/năm, chủ yếu là sản xuất giấy in, viết.

Liên doanh sản xuất giấy in nhiệt: Hokuetsu được cho là công ty có năng lực xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc lớn hơn so với một số công ty khác. Công ty đã thông báo về việc thành lập một liên doanh và sở hữu 73,2% (jv) ở Trung Quốc với Shanghai Asuza để sản xuất giấy in nhiệt ở đó.

Dự kiến liên doanh sẽ bắt đầu hoạt động thương mại vào tháng

8.2019 tại một nhà máy ở Changxing, Zhejiang, với năng lực chuyển đổi tới 600 triệu m2 giấy in nhiệt mỗi năm.

Tham gia vào việc tăng giá giấy: Hokuetsu cũng thông báo tham gia vào động thái tăng giá giấy in, viết tại Nhật Bản.

Cũng giống như các công ty Oji Holdings, NPI, Daio, Mitsubishi Paper Mills và Chuetsu Pulp, công ty đang tăng giá giấy bitokoshi và giấy in cao cấp lên 20% và giấy in, viết thương phẩm lên 10%, bắt đầu từ tháng 1.2019.

RISI News/11.2018

Metsä Board đầu tư nâng công suất tại Kaskinen, Finland

Metsä Board – Công ty con của Tập đoàn Metsä, đang đầu tư dây chuyền đóng kiện thứ hai tại nhà máy Kaskinen. Cùng với các thay đổi về quy trình và sản phẩm trước đây, khoản đầu tư này sẽ làm tăng công suất bột giấy BCTMP của nhà máy và sẽ cải thiện được sự đồng đều của sản phẩm và độ tin cậy của quy trình sản xuất. Dây chuyền đóng kiện này sẽ

được đưa vào sử dụng từ tháng 12.2018, với khoản đầu tư là 6 triệu EUR.

Khoản đầu tư sẽ tăng công suất hàng năm của nhà máy thêm 30.000 tấn lên 370.000 tấn và sẽ giúp nhà máy đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Bột BCTMP được sản xuất tại Kaskinen được sử dụng cho cả sản xuất bia gấp hộp của Metsä

Board cũng như bột giấy thương phẩm. Bột giấy BCTMP chất lượng cao được sử dụng sản xuất loại bia để gia công các loại hộp gấp có trọng lượng nhẹ.

Metsä Board Kaskinen là một trong những nhà máy sản xuất bột BCTMP lớn nhất và hiện đại nhất trên thế giới.

Metsä Group/11.2018

Andritz cung cấp dây chuyền tissue cho Berli Jucker Cellox ở Prachinburi, Thái Lan

Tập đoàn ANDRITZ đã nhận được đơn đặt hàng của Công ty Berli Jucker Cellox Ltd. cung cấp máy xeo tissue PrimeLineCOMPACT VI với máy ép giấy, cùng với hệ thống chuẩn bị bột và hệ thống tự động cho nhà máy tại Prachinburi, Thái Lan.

Máy xeo tissue có tốc độ thiết kế 1.800 m/phút và khổ rộng cuộn giấy 2,800m, được trang bị hệ thống tự

động hóa ANDRITZ PrimeControl nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, khoảng định lượng từ 13-40 g/m² cho tất cả các loại khăn giấy chất lượng cao.

Sự kết hợp lô sấy 16ft PrimeDry Steel Yankee và công nghệ ép giấy PrimePress XT Evo mới nhất cho phép công suất sấy được nâng cao và tiết

kiệm chi phí, hoạt động linh hoạt và cải thiện chất lượng sản phẩm.

Phạm vi cung cấp cũng bao gồm hệ thống chuẩn bị bột, với hai hệ thống xử lý cả bột sợi ngắn và bột sợi dài và tùy chọn thêm bột tái chế. Ngoài ra, còn được trang bị hệ thống tuyển nổi hòa tan (DAF) để thu hồi bột cùng hệ thống xử lý nước.

PaperAge.com/11.2018

Guangdong Bilun đầu tư mới giấy tissue tại Dongguan

Bilun Paper Guangdong đã kết thúc chạy thử nghiệm dây chuyền mới sản xuất giấy tissue tại Dongguan, Guangdong vào cuối tháng 10.2018.

Dây chuyền công suất 8.000 tấn/năm có khổ giấy sau cắt biên là 2,85 m, tốc độ thiết kế 550 m/phút.

Công ty đang có kế hoạch đầu tư lớn tại nhà máy Dongguan, mở rộng công suất và đưa sản lượng của nhà máy lên tới 200.000 tấn/năm trong thời gian tới. Công ty Guangdong Bilun trực thuộc sở hữu của Tập đoàn Guangzhou Smile House-hold

Products, có một công ty liên kết khác cũng sản xuất giấy tissue tại thành phố Maanshan, Anhui.

Nhà máy tại Maanshan vận hành dây chuyền tissue công suất 18.000 tấn/năm từ năm 2009.

PPI Asia/11.2018

Daio Paper chuyển đổi dây chuyền giấy in cao cấp sang sản xuất giấy bao bì

Công ty Daio Paper của Nhật Bản đã đưa ra kế hoạch ngừng sản xuất dây chuyền công suất 150.000 tấn/năm, giấy in cao cấp tại nhà máy Mishima và chuyển đổi sang sản xuất giấy bao bì.

Daio Paper hy vọng sẽ có thể tận dụng lợi thế của việc tăng nhu cầu xuất khẩu đối với các loại giấy bao bì từ nhà máy Mishima, đặc biệt là từ thị trường Trung Quốc.

Cơ sở hiện tại có năng lực sản xuất 2,156 triệu tấn/năm các loại giấy và bìa. Trong đó: 528.000 tấn/năm là giấy in báo, 550.000 tấn/năm giấy in có tráng từ bột hóa (CWF), 68.000 tấn/năm giấy in không tráng từ bột hóa (UWF),

440.000 tấn/năm giấy in có tráng và không tráng từ bột cơ học. Số còn lại là bìa lớp mặt, giấy kraft hoặc tissue.

Pulp&PaperNews/11.2018

VPPA News

Tuần tin về thị trường bột giấy, giấy và thông tin đầu tư, công nghệ trong nước và thế giới của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.

Ban Biên tập

Nguyễn Việt Đức, VPPA; Hoàng Trung Sơn, VPPA; Đặng Văn Sơn, VPPA; Vũ Thị Hồng Mận, VPPA; Cao Đức Bằng, VINAPACO; Lê Huy Dư, VPPA.